

NGHỊ QUYẾT
Về các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 233/BC- UBND ngày 31/12/2012 của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân huyện năm 2012, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế xã hội và ý kiến của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với đánh giá của Ủy ban nhân dân huyện về tình hình kinh tế - xã hội và công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân huyện năm 2012, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013. Hội đồng nhân dân huyện nhấn mạnh một số vấn đề chủ yếu sau đây:

I. Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch năm 2012:

Năm 2012, trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, thách thức đã tác động, ảnh hưởng lớn đến việc triển khai nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Huyện; song được sự quan tâm của Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh, sự nỗ lực, sáng tạo và quyết tâm của cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và nhân dân cùng với những định hướng đúng đắn; chủ động chỉ đạo, ban hành các giải pháp kịp thời và có hiệu quả trên mọi lĩnh vực trên cơ sở thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Tỉnh nên tình hình kinh tế - xã hội của Huyện tiếp tục phát triển ổn định, đúng hướng và thu được những kết quả quan trọng: Tổng diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng một số loài cây, diện tích trồng rừng, thu chi ngân sách đạt và vượt kế hoạch, tiến độ giải ngân XDCB được đảm bảo; văn hoá xã hội chuyển biến tích cực, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân được đảm bảo, chú trọng công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề nông thôn, đảm bảo an sinh xã hội. Quan tâm chỉ đạo công tác cải cách hành chính, giải quyết đơn thư của công dân; từng bước kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, hoạt động của bộ phận "Một cửa" các cấp. Quốc phòng được đảm bảo, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, dân cư ổn định, nhân dân tin tưởng đồng thuận với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: Quy mô các ngành kinh tế còn nhỏ lẻ, giá trị kinh tế thấp; công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, đất đai, môi trường, quy hoạch được chú trọng song vẫn còn nhiều hạn chế. Trên một số lĩnh vực, công tác lãnh đạo, chỉ đạo còn nhiều lúng túng, tiến độ chậm so với yêu cầu, nhất là trong lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, triển khai Nghị quyết 26/2011/NQ-HĐND huyện. Tình hình giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại của công dân còn chậm so với yêu cầu, nhất là cấp xã; công tác cải cách hành chính còn bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu, tiến độ theo lộ trình của Tỉnh; bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở chuyển biến chậm ... đòi hỏi các cấp, các ngành phải tập trung nỗ lực nhiều hơn trong thời gian tới.

II. Mục tiêu, các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2013:

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIII, Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XXIII bước sang năm thứ ba thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2011-2015. Dự báo năm 2013 tình hình kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu toàn cầu, suy thoái kinh tế, lạm phát vẫn ở mức cao, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp Theo đó, toàn huyện thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Mục tiêu tổng quát:

"Tập trung chỉ đạo, khắc phục mọi khó khăn, thách thức, phấn đấu duy trì ổn định phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tận dụng thời cơ, phát huy tối đa sức mạnh nội lực, lợi thế sẵn có và huy động tốt các nguồn lực cho phát triển sản xuất; triển khai có hiệu quả các đề án, kế hoạch, nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội; tích cực xúc tiến và thu hút đầu tư trên địa bàn. Kết hợp hài hoà giữa đầu tư phát triển kinh tế gắn với phát triển văn hoá, y tế, giáo dục và đảm bảo an sinh xã hội. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2013".

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013

2.1. Chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010): 221.343 triệu đồng, trong đó:
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp: 98.567 triệu đồng.
 - + Công nghiệp - TTCN, xây dựng: 60.171 triệu đồng.
 - + Thương mại, dịch vụ: 62.605 triệu đồng.
- Giá trị tăng thêm các ngành kinh tế năm 2013 (theo giá so sánh năm 2010), tăng bình quân 7,5% so với năm 2012, trong đó:
 - + Nông, lâm, ngư nghiệp: 7,8%.

- + Công nghiệp - TTCN, xây dựng: 6,6%.
- + Thương mại, dịch vụ: 8,0%.
- Cơ cấu giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010):
- + Nông lâm ngư nghiệp: 44,5%.
- + Công nghiệp - xây dựng: 27,2%.
- + Thương mại, dịch vụ: 28,3%
- Mục tiêu chủ yếu về nông - lâm nghiệp:
- + Tổng sản lượng lương thực: 5.350 tấn, trong đó thóc : 4.383 tấn.
- + Trồng rừng mới : 2.200 ha.
- + Đàn gia súc, gia cầm có mặt trong năm: Trâu 2.370 con, Bò 800 con, Lợn 9.000 con, gia cầm 46.000 con.

- Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2013 là 64.989 triệu đồng (nguồn ngân sách tập trung theo Quyết định 3939 là 21.235 triệu đồng, nguồn vốn hỗ trợ đầu tư CSHT các xã ĐBKK thuộc CTMTQG giảm nghèo 2012 – 2015 là 2.000 triệu đồng, nguồn vốn chương trình xây dựng nông thôn mới 15.584 triệu đồng, nguồn vốn vay ngân sách tỉnh 25.000 triệu đồng, nguồn thu cấp quyền sử dụng đất 1.170 triệu đồng).

- Thu chi ngân sách:

+ Tổng thu ngân sách nhà nước: 258.192 triệu đồng, trong đó: Thu trợ cấp từ ngân sách tỉnh: 248.862 triệu đồng, thu trên địa bàn: 9.330 triệu đồng.

+ Tổng chi ngân sách địa phương: 256.502 triệu đồng, Trong đó: Chi đầu tư phát triển 1.950 triệu đồng; chi thường xuyên 254.552 triệu đồng (tiết kiệm chi thường xuyên 20%, 3.390 triệu đồng).

2.2. Về xã hội :

- Mức giảm tỷ suất sinh : 1,0‰.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên : 1,8%.
- Mức giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 hàng năm : 0,8%.
- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi xuống dưới: 20,5%.
- Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS, phấn đấu đến hết năm 2013 có 14 trường học đạt chuẩn Quốc gia.
- Giải quyết việc làm mới cho: 300 lao động.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn: 455 lao động.
- Tỷ lệ hộ nghèo dưới: 20 % (giảm số hộ nghèo 300 hộ).
- Tỷ lệ số thôn bản được dùng điện lưới quốc gia : 100%.
- Số giường bệnh trên 1 vạn dân: 30 giường.
- Số thôn khu được công nhận thêm đạt tiêu chuẩn "*thôn khu văn hoá*": 8 thôn khu.

2.3. Về môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng: 56 %.
- Tỷ lệ chất thải rắn khu vực đô thị được thu gom xử lý ban đầu: 98%.
- Tỷ lệ số hộ dân ở thị trấn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 99% (*trong đó trên 50% được sử dụng nước sạch*).
- Tỷ lệ số hộ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh: 88,5%.

3. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu năm 2013

3.1. Trong lĩnh vực kinh tế:

a. Trong lĩnh vực nông lâm nghiệp:

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng kế hoạch, dự báo, thống kê đảm bảo sát thực tế và kịp thời để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục đẩy mạnh và thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Tỉnh, của Huyện. Tranh thủ tối đa sự giúp đỡ, hỗ trợ của Tỉnh, các Sở, Ban Ngành và triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp xây dựng nông thôn mới với thành phố Hạ Long, Công ty CP Than Hà Tu; chủ động phối hợp đẩy nhanh xây dựng hoàn thành cụm công nghiệp xanh của thành phố Hạ Long, khu trang trại và trạm thu mua nông lâm sản của Công ty CP Than Hà Tu. Xây dựng và nhân rộng các mô hình khuyến nông - khuyến lâm mang tính hàng hoá, có giá trị kinh tế cao. Tập trung tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, khuyến khích phát triển sản xuất nông lâm nghiệp gắn với tiêu thụ và chế biến sản phẩm.

- Tiếp tục đẩy mạnh và triển khai có hiệu quả Quyết định 386/2012/QĐ-UBND về việc thực hiện Nghị quyết 26/2011/NQ-HĐND; ưu tiên tập trung nhân lực, nguồn lực để triển khai có hiệu quả và xây dựng thành công các mô hình kinh tế điển hình trở thành động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xoá đói, giảm nghèo.

- Tập trung chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu mùa vụ, giống cây trồng vật nuôi, đảm bảo cung cấp đủ giống, phân bón, nước cho sản xuất; triển khai ứng dụng phương pháp, kỹ thuật mới, giống mới tăng khả năng phòng chống dịch bệnh và có năng suất đem lại hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị diện tích.

- Tăng cường chỉ đạo công tác tiêm phòng, khử trùng tiêu độc bảo vệ đàn gia súc, gia cầm; làm tốt công tác phòng chống và xử lý dịch bệnh, không để tồn tại và phát triển trên địa bàn.

- Đảm bảo đủ nguồn cây giống, phân bón, thiết kế hiện trường, xử lý thực bì phục vụ trồng rừng năm 2013. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế lâm nghiệp, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến và thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư sản xuất chế biến lâm sản trên địa bàn góp phần tạo thị trường tiêu thụ ổn định và nâng cao giá trị rừng trồng cho nhân dân.

- Triển khai có hiệu quả Đề án Giao đất, giao rừng, cho thuê rừng đối với hộ gia đình, tổ chức và cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn huyện giai đoạn 2013 - 2015. Đồng thời quan tâm chỉ đạo và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, BCD cấp huyện, cấp xã, các tổ đội có chức năng quản lý bảo vệ rừng; Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường nắm bắt tình hình, kịp thời xử lý vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

b. Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và XDCB:

- *Công nghiệp - TTCN:*

+ Duy trì và phát triển các ngành nghề hiện có đi đôi với đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất. Khuyến khích mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển các ngành nghề mới trên địa bàn như sản xuất vật liệu xây dựng, khai thác đá, đất sét, chế biến lâm sản ..., xây dựng chính sách ưu tiên hợp lý đối với doanh nghiệp tận dụng nguồn tài nguyên sẵn có tại địa phương và sử dụng nhiều lao động tại chỗ, đẩy mạnh công tác khuyến công, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

+ Tăng cường hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp xã Nam Sơn; tiếp tục chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng cụm cảng, khu tái định cư Khe Sâu; chủ động hỗ trợ, giúp đỡ Công ty CP Gỗ Thanh Lâm đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy chế biến gỗ.

- *XDCB:* Tích cực tranh thủ các nguồn vốn đầu tư từ TW, Tỉnh, tiếp tục triển khai xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng nhất là hệ thống giao thông, các công trình trọng điểm, công trình chương trình mục tiêu ...; quan tâm chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát lĩnh vực xây dựng cơ bản; khắc phục tình trạng công trình chậm tiến độ, kém chất lượng, làm tốt công tác giải phóng mặt bằng.

c. Quy hoạch và KHCN:

- *Quy hoạch:* Tiếp tục tập trung ưu tiên chỉ đạo công tác lập các hoạch; quan tâm nâng cao chất lượng các quy hoạch đảm bảo sát với thực tế địa phương, có tầm nhìn lâu dài và có tính khả thi cao; thực hiện ký hợp đồng với các đơn vị tư vấn có năng lực và chuyên môn cao để triển khai lập các quy hoạch; làm tốt công tác quản lý và công khai quy hoạch.

- **KHCN:** Tiếp tục tranh thủ sự giúp đỡ của Tỉnh, Sở KH & CN trong lĩnh vực triển khai và áp dụng tiến bộ KHKT trong phát triển kinh tế. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đăng ký nhãn hiệu cho các sản phẩm của địa phương. Triển khai có hiệu quả các mô hình ứng dụng KHCN hiện có và nhân ra diện rộng; xây dựng một hiệu quả các mô hình ứng dụng KHCN hiện có và nhân ra diện rộng; xây dựng một số mô hình mới. Quan tâm chỉ đạo thực hiện Đề án khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương.

d. Trong lĩnh vực tài chính - ngân sách: Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách thuế, chống thất thu ngân sách, phấn đấu tăng thu ngân sách vượt mức kế hoạch; triển khai có hiệu quả và tăng cường kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 31/7/2012; rà soát thường xuyên nhiệm vụ thu chi ngân sách, kiên quyết cắt giảm, đình hoãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cấp thiết, hiệu quả thấp; triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong hoạt động của bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 11/NQ-CP, Chỉ thị 1792/CT-CP của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Tỉnh trong lĩnh vực điều hành ngân sách, đầu tư phát triển.

3.2. Văn hoá- xã hội:

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy, đảm bảo giữ vững quy mô, mạng lưới trường lớp, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; tăng cường các giải pháp giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh. Quan tâm công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2011- 2015, công tác phổ cập giáo dục; tuyên truyền nâng cao ý thức của bậc phụ huynh phối hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ văn hoá cơ sở, củng cố và phát triển các hoạt động văn hoá thể thao dân tộc. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào “Toàn dân ĐKXDĐSVH ở khu dân cư” gắn với thực hiện tốt quy ước thôn bản, khu phố. Triển khai có hiệu quả công tác đăng ký và bình xét gia đình văn hoá, thẩm định kết quả xây dựng thôn, khu phố văn hoá năm 2013; phát huy hiệu quả sử dụng các nhà văn hoá thôn, quan tâm công tác xây dựng thiết chế, giữ gìn bản sắc văn hoá các dân tộc. Chỉ đạo triển khai xây dựng và thực hiện có hiệu quả Đề án khôi phục, bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện giai đoạn 2013 - 2015, định hướng đến năm 2025.

- Tiếp tục quan tâm công tác quản lý nhà nước đối với các chương trình, mục tiêu y tế; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân. Đa dạng hoá các hoạt động truyền thông dân số và kế hoạch hoá gia đình; quan tâm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, nhất là trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tật nguyền; động viên, khuyến khích trẻ em trong học tập.

- Quan tâm chăm lo đời sống các đối tượng xã hội, người có công; tập trung chỉ đạo công tác giảm nghèo, làm tốt công tác bình xét, đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2013. Tiếp tục duy trì và triển khai có hiệu quả chương trình đào tạo

nghề cho lao động nông thôn, chương trình vay vốn giải quyết việc làm, phát triển kinh tế ...

3.3. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền:

- Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; kịp thời kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới. Tăng cường kiểm tra, thanh tra công vụ, chế độ trách nhiệm lãnh đạo đối với cán bộ quản lý. Quan tâm chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011 - 2015, thực hiện thí điểm cải cách tổ chức bộ máy đối với cấp xã, từng bước xây dựng chính quyền điện tử theo lộ trình của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án đổi mới công tác tiếp công dân; kiện toàn, duy trì nâng cao nghiệp vụ công tác tiếp dân; chỉ đạo, hỗ trợ các xã, thị trấn tổ chức hoạt động của bộ phận tiếp công dân, "Một cửa" theo đúng quy định. Quan tâm nâng cao chất lượng và xử lý kịp thời đơn thư của công dân theo đúng thẩm quyền, hạn chế tối đa tình trạng đơn thư vượt cấp, đùn đẩy lên cấp trên; nắm chắc tình hình, làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở.

- Tăng cường công tác giáo dục, phổ biến pháp luật; nâng cao trình độ hiểu biết và chấp hành tốt chính sách pháp luật cho cán bộ, công chức và nhân dân.

3.4. Công tác quốc phòng - an ninh:

- Tiếp tục cụ thể hoá và thực hiện tốt các chương trình hành động, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng an ninh. Tăng cường công tác giáo dục, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở. Duy trì thực hiện các quy chế phối hợp, nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, khả năng sẵn sàng chiến đấu của các lực lượng vũ trang; kịp thời kiện toàn, bổ sung đội ngũ cán bộ, chiến sĩ DQTV đảm bảo tỷ lệ hợp lý; đảm bảo chỉ tiêu tuyển quân 100%. Tập trung sức mạnh của cả hệ thống chính trị, củng cố xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân gắn với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân tích cực đấu tranh phòng chống truyền đạo trái phép, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về ANTT, phát huy vai trò nòng cốt của tổ an ninh nhân dân, tổ hoà giải, già làng, trưởng bản trong công tác giữ gìn an ninh trật tự; phòng ngừa và giảm thiểu tối đa tai nạn giao thông. Nâng cao ý thức tự phòng, tự quản, tự bảo vệ, tự hoà giải, chủ động nắm chắc và kiểm soát chặt chẽ tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân huyện giao:

- Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh, Ủy ban nhân dân huyện thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xem xét, giải quyết.

- Thường trực, các Ban, các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khóa XVIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 10 tháng 01 năm 2013 và có hiệu lực thi hành sau 07 ngày kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT. TU, HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp và Công báo QN;
- TT. HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các CQ, ban ngành, đoàn thể huyện;
- Các vị Đại biểu HĐND huyện;
- Đảng ủy, HĐND và UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Long